TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH THỦY** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 10 /2022/QĐST-HNGĐ	*Thanh Thủy, ngày 24 tháng 02 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 156/2021/TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Hồng Th,** sinh năm 1991

ĐKHKTT: Khu 4 xã ĐX, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: Anh **Trần Phương T**, sinh năm 1979;

ĐKHKTT: Khu 4 xã ĐX, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81,82,83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Nguyễn Thị Hồng Th** và anh **Trần Phương T**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Th và anh T đều xác định có 02 con chung là: Cháu Trần Chiến Thắng sinh ngày 14/12/2010; Cháu Trần Duy Mạnh sinh ngày 23/11/2011.

Chị Th và anh T thống nhất thỏa thuận:

Khi ly hôn, giao cháu Trần Chiến Thắng và Trần Duy Mạnh cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các cháu kể từ khi chấm dứt quan hệ hôn nhân cho đến khi các cháu thành niên. Chị Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh T

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, tài sản cho vay, nợ chung, công sức đóng góp: Chị Th và anh T đều xác định vợ chồng tự thoả thuận nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Th nhận nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng). Hoàn trả cho chị Th số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn

đồng) theo theo biên lai thu tiền số: 0005896 ngày 27 tháng 12 năm 2021, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Thanh Thủy;
- Chi cục THADS;
- Các đương sự;
- UBND xã ĐX;
- Lưu HS - VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Thị Hồng